

Số: **918**/CNBT  
Về việc công bố Báo cáo thường niên năm 2023

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- 1. Tên Công ty** : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH**  
(Mã chứng khoán: **BTW**)
- 2. Trụ sở chính** : 194 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
- 3. Điện thoại** : (028) 38 297 147 – 38 272 990
- 4. Fax** : (028) 38 229 778
- 5. Người thực hiện công bố thông tin:**
- Họ và tên : NGUYỄN DOÃN XÃ – Giám đốc Công ty
  - Địa chỉ : 413 – 415 L1 Trần Hưng Đạo, phường 14, quận 5, TP. Hồ Chí Minh.
  - Điện thoại :
    - + Di động : 0903951071
    - + Cơ quan : (028) 38 234 723
  - Fax : (028) 38 229 778

**6. Loại thông tin công bố:**

- 24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**7. Nội dung thông tin công bố:**

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2023 được lập theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

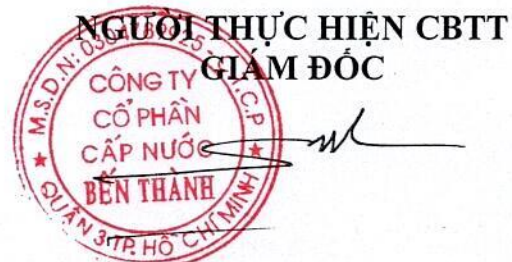
Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành vào ngày **26/3/2024** tại đường dẫn: **www.capnuocbenthanh.com** (vào Mục “Công bố thông tin” chọn “Báo cáo thường niên”).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

\* **Đính kèm:** Báo cáo thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Thành viên BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT, TC-HC.



Nguyễn Doãn Xã

Số: **917**/BC-CNBT-TCHC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **25** tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH**

(Theo quy định của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin tổng quát:**

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH**
- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0304789925 cấp lần đầu ngày 08/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 29/12/2021 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM.
- Vốn điều lệ : 93.600.000.000 đồng  
(Chín mươi ba tỷ sáu trăm triệu đồng chẵn)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 93.600.000.000 đồng
- Địa chỉ : 194 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP.HCM
- Điện thoại : (028)38297147 – Hotline: 1900068868
- Fax : (028)38229778
- Website : [www.capnuocbenthanh.com](http://www.capnuocbenthanh.com)
- Mã cổ phiếu : BTW

**2. Quá trình hình thành và phát triển:**

Chi nhánh Cấp nước Sài Gòn (tiên thân của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành) là đơn vị trực thuộc Công ty Cấp nước TP. Hồ Chí Minh, được thành lập và đi vào hoạt động từ 01/07/1991 (Quyết định số 202/QĐ-TCNSTL ngày 31/7/1991 của Sở Giao thông Công chánh Tp. Hồ Chí Minh).

Từ tháng 9/2005, Chi nhánh được đổi tên thành Chi nhánh Cấp nước Bến Thành (Quyết định số 62/QĐ-TCT-TC ngày 31/8/2005 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn) sau khi Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn được thành lập.

Ngày 31/12/2005, UBND Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định số 6652/QĐ-UBND phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Bến Thành thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn thành Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành.

Ngày 04/12/2006, Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành tổ chức Đại hội cổ đông thành lập để thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, thông qua Định hướng sản xuất kinh doanh 3 năm sau cổ phần hoá (2006 – 2008) và bầu ra Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành chính thức đi vào hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 01/02/2007 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0304789925 cấp ngày 08/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 29/12/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh.

Ngày 04/3/2010, được sự chấp thuận của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành đã chính thức giao dịch trên sàn UPCoM.

Ngày 14/11/2017, Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành chính thức niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán là BTW, số lượng chứng khoán niêm yết là 9.360.000 cổ phiếu và tổng giá trị chứng khoán niêm yết (theo mệnh giá) là 93.600.000.000 đồng.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

#### **a. Ngành nghề kinh doanh:**

- Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng và sản xuất;
- Tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng – công nghiệp;
- Xây dựng công trình cấp nước;
- Tái lập mặt đường đối với các công trình chuyên ngành cấp nước và các công trình khác;
- Thiết kế xây dựng công trình cấp, thoát nước;
- ...

#### **b. Địa bàn kinh doanh:**

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành chịu trách nhiệm quản lý cung cấp nước sạch cho khách hàng Quận 1 và Quận 3 (trừ Phường 12, 13, 14) TP.HCM.

### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

#### **a. Mô hình quản trị:** Mô hình quản trị của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc.

#### **b. Cơ cấu bộ máy quản lý:**

- **Ban Giám đốc:** Gồm Giám đốc (phụ trách chung), Phó Giám đốc phụ trách kỹ thuật và Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh, trong đó:

+ Giám đốc: Chịu trách nhiệm điều hành chung và trực tiếp phụ trách Phòng Tổ chức – Hành chính, Kế toán – Tài chính, Kế hoạch – Vật tư và Ban Quản lý dự án.

+ Phó Giám đốc kỹ thuật: Phụ trách Phòng Kỹ thuật, Phòng Công nghệ thông tin, Ban Quản lý giám nước không doanh thu và Đội Thi công – Xây lắp.

+ Phó Giám đốc kinh doanh: Phụ trách Phòng Kinh doanh Dịch vụ Khách hàng và Đội Quản lý Ghi thu nước.

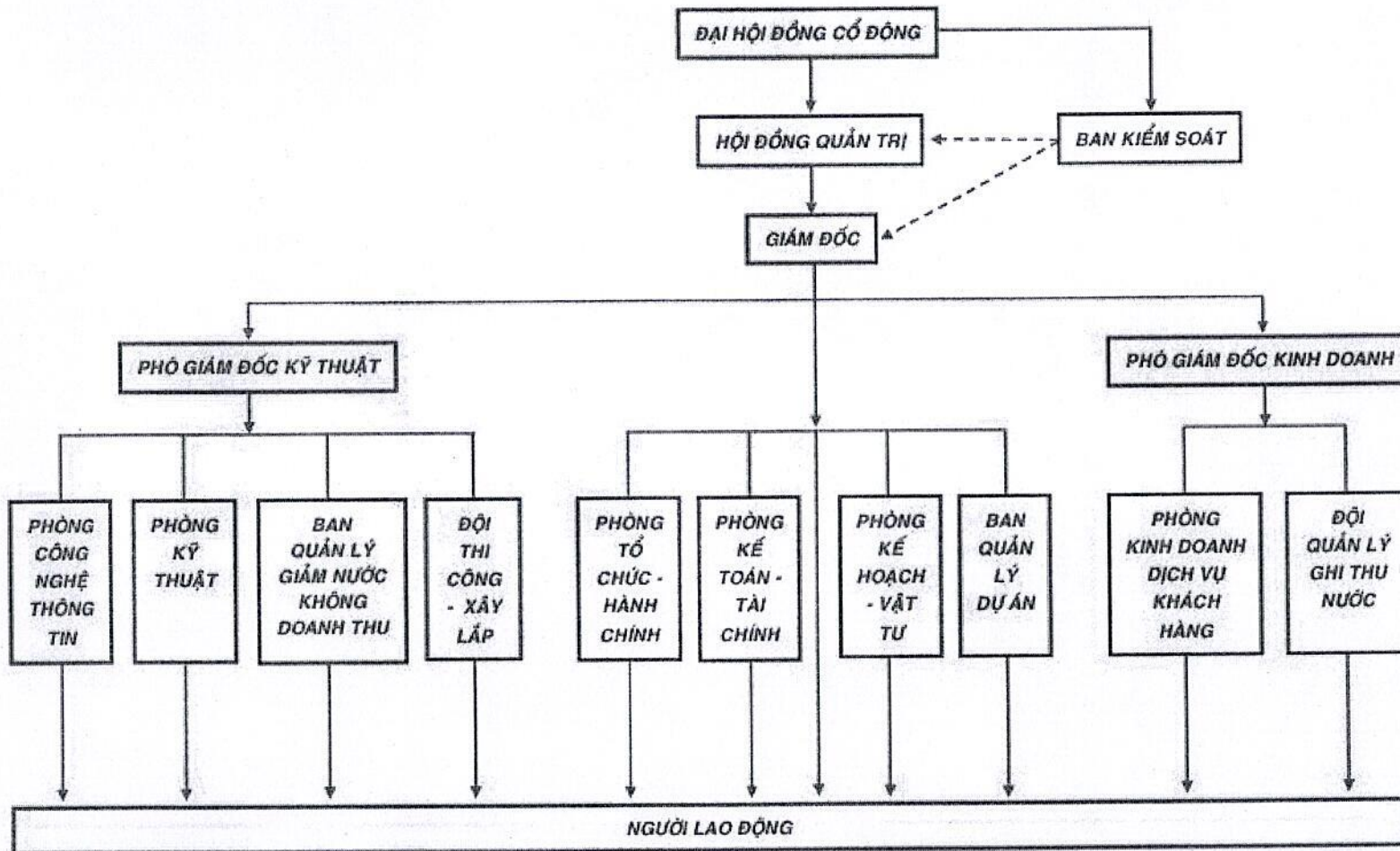
**- 10 phòng, ban, đội chuyên môn nghiệp vụ:**

- + Phòng Tổ chức – Hành chính
- + Phòng Kế toán – Tài chính
- + Phòng Kế hoạch – Vật tư
- + Ban Quản lý dự án
- + Phòng Kỹ thuật
- + Phòng Công nghệ thông tin
- + Ban Quản lý giám nước không doanh thu
- + Đội Thi công – Xây lắp
- + Phòng Kinh doanh Dịch vụ Khách hàng
- + Đội Quản lý Ghi thu nước

**- 01 Bộ phận Kiểm toán nội bộ** (Công ty thành lập theo quy định tại Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ)

**c. Các công ty con, công ty liên kết:** Không

# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH



## **5. Định hướng phát triển:**

### **a. Các mục tiêu chủ yếu:**

- Cung cấp nước an toàn, liên tục, đảm bảo chất lượng theo quy định; duy trì liên tục tỷ lệ 100% hộ dân được cung cấp nước sạch.

- Phấn đấu đạt sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra; bảo toàn và phát triển vốn Công ty.

- Tập trung đầu tư hoàn chỉnh mạng lưới cấp nước trên địa bàn thông qua công tác phát triển, cải tạo, sửa chữa mạng lưới đảm bảo chất lượng gắn liền chống thất thoát nước.

- Kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước theo đúng lộ trình có hiệu quả nhất năm 2024 giảm còn 13,5%, tiến tới đạt điểm hoà vốn và thu hồi vốn đầu tư đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ nhằm tăng năng suất lao động, cải thiện hiệu quả giảm thất thoát nước, nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước, chất lượng phục vụ khách hàng, xây dựng hệ thống cấp nước thông minh.

- Xây dựng Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành là doanh nghiệp phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và thực hiện đầy đủ trách nhiệm với xã hội, nghĩa vụ với Nhà nước; đảm bảo hài hòa quyền lợi của cổ đông, đối tác, khách hàng, người lao động và cộng đồng.

### **b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Tổ chức tốt cung cấp nước sạch trên vùng phục vụ Quận 1, Quận 3 đến khách hàng với chất lượng dịch vụ tốt nhất theo hướng đô thị thông minh, giải quyết kịp thời 24/7 trên mọi lĩnh vực quản lý mạng lưới và giải quyết thắc mắc, sự cố cấp nước cho khách hàng nhanh nhất và an toàn, an ninh.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư phát triển mạng lưới, cải tạo nâng cấp, sửa chữa thay thế tất cả các đường ống cũ trên 40 năm, tiến tới hoàn thiện mạng lưới 100% không còn ống cũ mục.

- Nâng cao hiệu quả quản lý DMA gắn liền giá trị thu hồi chống thất thoát nước, áp dụng tỷ lệ thưởng khuyến khích người lao động.

- Đưa mục tiêu cổ tức gắn liền lợi nhuận Công ty hài hoà giữa đầu tư phát triển và phân phối lợi nhuận hàng năm phù hợp xu thế phát triển của Công ty.

- Ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần CB-CNV, người lao động, giải quyết hài hoà giữa lợi ích Công ty, năng suất lao động, thu nhập người lao động.

- Nâng cao năng lực quản trị và quản lý doanh nghiệp trên cơ sở vận dụng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

### **c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:**

- Chấp hành nghiêm các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

- Hoàn thiện mạng lưới cấp nước trên địa bàn, thực hiện nghiêm quy định bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; phối hợp với cơ quan hữu quan trong việc hạn chế tình trạng khai thác, sử dụng nước ngầm ở TP.HCM nói chung, khu vực Quận 1 và Quận 3 nói riêng.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ khách hàng; đáp ứng nhu cầu nước sạch, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng cho phép, góp phần bảo đảm sức khỏe của người dân.

## **6. Các rủi ro:**

Trong bối cảnh kinh tế quốc tế nhiều khó khăn, kinh tế Việt Nam năm 2023 vẫn ghi nhận những tín hiệu phục hồi khá rõ nét. Việc Chính phủ quyết tâm tháo gỡ khó khăn cùng các giải pháp hỗ trợ mạnh mẽ, TP.HCM tiếp tục áp dụng nhiều chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhanh chóng phục hồi sản xuất kinh doanh, duy trì thu hút đầu tư, Trung tâm Thành phố đang đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ hiện đại là những yếu tố tạo ảnh hưởng tích cực với tăng trưởng kinh tế trong năm 2024 và tạo đà cho bước tiến trong trung hạn.

Nước sạch là sản phẩm thiết yếu, tuy giá nước sạch do UBND Thành phố quy định nhưng giá mua sỉ nước sạch thông qua hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV được xác định qua từng năm nên có sự hạn chế nhất định về tính chủ động điều tiết trong cân đối kế hoạch tài chính hàng năm.

Mạng lưới đường ống cấp nước đã được phủ kín, số lượng khách hàng phát triển mới hạn chế, xu hướng tiết kiệm chi tiêu của khách hàng thông qua sử dụng tiết kiệm nước sạch và gia tăng sử dụng nước giếng vẫn còn tồn tại.

Tốc độ đô thị hoá cao, hệ thống hạ tầng như đường sá, công thoát nước, cáp ngầm,... phát triển mạnh và chưa đồng bộ, dẫn đến tình trạng xây dựng chồng chéo lên nhau làm cho ống cấp nước bị chôn sâu, gây khó khăn cho công tác dò bể, thi công sửa bể, cũng như khó khăn cho công tác quản lý mạng lưới. Tình trạng thường xuyên bị bể ống do các đơn vị thi công công trình hạ tầng khác (cống thoát nước, ngầm hoá cáp điện, viễn thông,...) thực hiện đồng loạt, trên diện rộng không kiểm soát được gây ra tình trạng thất thoát nước.

Kinh phí cho công tác giám thất thoát nước rất lớn và phải được thực hiện liên tục, bền bỉ nên ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

Xác định trên vùng phục vụ Quận 1 và Quận 3 - Trung tâm Thành phố sẽ tiếp tục hoàn thiện theo hướng hiện đại phù hợp xu thế đô thị thông minh trên mọi mặt hoạt động, đặc biệt là phát triển hạ tầng kỹ thuật, trong đó ngành cấp nước phải đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Hiện đại và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng tiện lợi nhất gắn với việc cấp nước an toàn liên tục bảo đảm các tiêu chí chất lượng nước cao nhất theo quy định. Đồng thời phải đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng đạt hiệu quả cao, đáp ứng mong đợi của cổ đông về cổ tức gắn liền sự phát triển bền vững của Công ty.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

#### a. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Kết quả SXKD năm 2023		Tỷ lệ % thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch năm 2023	So với thực hiện năm 2022
			<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3/2</i>	<i>5=3/1</i>
1	Sản lượng nước mua sỉ	Triệu m <sup>3</sup>	39.200	39.741	40.935	103,00	104,43
2	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	33.165	33.700	35.709	105,96	107,67
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	468.748	486.640	529.806	108,87	113,03
	Trong đó: Doanh thu tiền nước		466.796	484.640	527.271	108,80	112,96
4	Giá bán bình quân	Đồng	14.075	14.381	14.765,7	102,68	104,91
5	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,15	100	99,55	99,55	100,40
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100	100	-	-
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	15,26	15,2	12,77	-	Giảm 2,49%
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	51.272	52.000	54.732	105,25	106,75
9	Cổ tức	%/mệnh giá	13,5	Dự kiến 13,5	Dự kiến 13,5	-	-

#### b. Tình hình sản xuất kinh doanh:

Sản lượng nước sạch mua sỉ từ SAWACO là 40.935 triệu m<sup>3</sup> **tăng 3%** so với kế hoạch (39.741 triệu m<sup>3</sup>), so với năm 2022 (39.200 triệu m<sup>3</sup>) **tăng 4,43%**.

Sản lượng nước tiêu thụ đạt 35.709 triệu m<sup>3</sup> **tăng 5,96%** so với kế hoạch (33.700 triệu m<sup>3</sup>), so với năm 2022 (33.165 triệu m<sup>3</sup>) **tăng 7,67%**.

Doanh thu tiền nước đạt 527.271 triệu đồng **tăng 8,8%** so với kế hoạch (484.640 triệu đồng), so với năm 2022 (466.796 triệu đồng) **tăng 12,96%**.

Giá bán bình quân đạt 14.765,7 đồng/m<sup>3</sup> **tăng 384,7 đồng/m<sup>3</sup>** so với kế hoạch (14.381 đồng/m<sup>3</sup>), **tăng 690,7 đồng/m<sup>3</sup>** so với năm 2022 (14.075 đồng/m<sup>3</sup>), tiếp tục là mức giá cao nhất so với các công ty khác của SAWACO.



Công tác chống thất thoát nước năm 2023, tỷ lệ thất thoát nước đạt 12,77%, kéo giảm hơn 2,49% so với cùng kỳ năm 2022 là 15,26% và kéo giảm hơn 2,43% so với kế hoạch năm 2023 là 15,20%. Giá trị thu hồi gần 5.300 triệu đồng (tương ứng 0,8 triệu m<sup>3</sup>, lượng nước thu hồi được so sánh với số liệu năm 2022) từ công tác giảm thất thoát nước hiệu quả góp phần vào kết quả lợi nhuận đạt cao hiệu quả. Công ty luôn tập trung đầu tư vốn để cải tạo, thay thế và tích cực dò tìm điểm bể, củng cố trẻ hóa lực lượng thực hiện dò tìm rò rỉ và sửa bể.

Với những chỉ tiêu cơ bản đã nêu, lợi nhuận trước thuế đạt 54.732 triệu đồng, tăng 5,25% và vượt chỉ tiêu kế hoạch (52.000 triệu đồng) mà Đại hội đồng cổ đông giao.

## 2. Tổ chức và nhân sự:

### a. Danh sách Ban điều hành:

Giá trị cổ phần: 10.000 đồng/CP

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ nghề nghiệp	Chức danh	Địa chỉ	Ngày bổ nhiệm	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu	
						Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ
Nguyễn Doãn Xã	29/8/1964	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Giám đốc	Số nhà 413, 415 lầu 1 đường Trần Hưng Đạo, Tổ dân phố 16, Khu phố 3, P.14, Q.5, TP.HCM, Việt Nam	21/4/2022	-	-	1.658.000 (Đại diện vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV)	17,71
Phạm Chí Thiện	16/6/1968	Cử nhân kinh tế, kỹ sư cấp thoát nước	Phó Giám đốc	635 Lê Hồng Phong, P.10, Q. 10, TP.HCM	21/4/2022	-	-	-	-
Trương Tấn Quốc	19/6/1965	Kỹ sư xây dựng	Phó Giám đốc	S25 CXVH, đường Bến Vân Đồn, P.8, Q.4, TP.HCM	26/01/2022	-	-	-	-

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ nghề nghiệp	Chức danh	Địa chỉ	Ngày bổ nhiệm	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu	
						Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ
Nguyễn Hữu Cường	09/8/1971	Cử nhân kinh tế	Kế toán trưởng	45/46A Trần Thái Tông, P.15, Q. Tân Bình, TP.HCM	21/4/2022	1.500	0,016	-	-

**b. Những thay đổi trong Ban điều hành:** Không có.

**c. Số lượng cán bộ, nhân viên - tóm tắt chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động:**

Tính đến thời điểm 31/12/2023, Công ty hiện có **234** CB-CNV, người lao động trong đó có **65,38%** trình độ cao đẳng trở lên, **232** là đoàn viên công đoàn. Công ty có **10** phòng, ban, đội; với **03** công đoàn bộ phận (gồm công đoàn bộ phận Văn phòng, công đoàn bộ phận Quản lý giám nước không doanh thu và Thi công – Xây lắp, công đoàn bộ phận Quản lý Ghi thu nước).

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, phúc lợi cho người lao động như chế độ lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm nhân thọ, tiền ăn giữa ca, đồng phục, tham quan nghỉ mát, khám sức khỏe định kỳ, thăm hỏi ốm đau,... và nhiều hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần khác.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

#### **a. Các khoản đầu tư lớn:**

Tổng số tiền đầu tư vào các công trình xây dựng cơ bản trong năm 2023 là 100.910 triệu đồng, bao gồm:

- Phát triển mạng lưới : 8.132 triệu đồng (\*)
- Cải tạo nâng cấp, cải tạo thay thế : 30.634 triệu đồng (\*)
- Sửa chữa ống mục : 17.805 triệu đồng (\*\*)
- Phối hợp địa phương : 6.293 triệu đồng (\*\*)
- Mua sắm cơ sở vật chất : 38.046 triệu đồng (\*)

(\*) Danh mục hình thành tài sản cố định.

(\*\*) Danh mục đưa vào chi phí.

**b. Các công ty con, công ty liên kết:** Không

### **4. Tình hình tài chính:**

#### **a. Tình hình tài chính:**

Chỉ tiêu	Năm 2022 (đã điều chỉnh hồi tố) (Triệu đồng)	Năm 2023 (Triệu đồng)	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	383.403	369.379	-3,66%
Doanh thu thuần	468.748	529.806	13,03%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	51.059	54.119	5,99%
Lợi nhuận khác	213	613	187,79%
Lợi nhuận trước thuế	51.272	54.732	6,75%
Lợi nhuận sau thuế	40.882	43.645	6,76%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (cổ tức năm 2023 dự kiến 13,5%/mệnh giá)	30,91%	28,95%	-

**b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Các chỉ tiêu	Năm 2022 (đã điều chỉnh hồi tố)	Năm 2023	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,43 lần	1,53 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,30 lần	1,34 lần	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	39,30%	33,78%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	64,74%	51,02%	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	16,38	16,97	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,22	1,43	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	8,72%	8,24%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	17,57%	17,84%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	10,66%	11,82%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	10,89%	10,21%	

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

### a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 9.360.000 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)

- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông

### b. Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/11/2023)

- Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ):

Số TT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông lớn	4	8.298.739	88,66
2	Cổ đông nhỏ	281	1.061.261	11,34

- Theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

Số TT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông tổ chức	13	8.247.730	88,12
2	Cổ đông cá nhân	272	1.112.270	11,88

- Theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

Số TT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông nước ngoài	16	2.031.019	21,70
2	Cổ đông trong nước	269	7.328.981	78,30

- Theo tiêu chí cổ đông nhà nước và các cổ đông khác:

Số TT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông nhà nước	1	4.974.700	53,15
2	Các cổ đông khác	284	4.385.300	46,85

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội:

Công ty là 1 trong 10 đơn vị phân phối trực thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV (SAWACO) đóng vai trò cung cấp nước sạch trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Hoạt động chính của Công ty là tiếp nhận nguồn nước từ SAWACO và phân phối trực tiếp cho khách hàng. Địa bàn hoạt động của Công ty hiện bao gồm Quận 1 và Quận 3 (trừ Phường 12, 13, 14) là các quận trung tâm của thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình hoạt động, Công ty luôn hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ với Nhà nước; tôn trọng quyền lợi của cổ đông, đối tác, khách hàng, người lao động và cộng đồng. Công ty là đơn vị đầu tiên thuộc SAWACO đạt chỉ tiêu 100% hộ dân trên địa bàn được cung cấp nước sạch từ năm 2013 và tiếp tục được duy trì.

- Tác động lên môi trường: Không có

- Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Vật tư sử dụng chủ yếu là vật tư chuyên ngành nước.

- Tiêu thụ năng lượng, nước: Việc tiêu thụ năng lượng và tiêu thụ nước chủ yếu dùng để phục vụ cho hoạt động tại văn phòng làm việc. Công ty thường xuyên thực hiện việc sử dụng điện, nước tiết kiệm để tiết kiệm chi phí cho Công ty;

Năm 2023, Công ty đã hoàn thiện lắp đặt và triển khai lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại trụ sở Công ty. Hệ thống đã hoạt động và đáp ứng được khoảng 30% nhu cầu sử dụng điện tại văn phòng Công ty.

- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty tuân thủ nghiêm các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, cũng như các quy định liên quan về chuyên môn, kỹ thuật của ngành và của SAWACO.

- Chính sách liên quan đến người lao động: Coi trọng người lao động như là tài sản quý giá nhất của Công ty. Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo và nhân văn. Thực hành các chính sách phúc lợi ưu việt, tạo điều kiện làm việc, thu nhập ổn định và cơ hội phát triển công bằng cho tất cả CB-CNV.

- Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Chấp hành nghiêm các quy định tại địa phương. Hỗ trợ các hoạt động vì cộng đồng song song với việc xây dựng mối quan hệ tốt với các ban ngành và chính quyền địa phương trên địa bàn Công ty quản lý.

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

##### **a. Đánh giá kết quả hoạt động:**

Năm 2023, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, nhưng Công ty đã cố gắng vượt qua khó khăn thử thách, nỗ lực hoàn thành các mục tiêu đề ra. Việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty có tính kế thừa bền vững.

Việc cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng và sản xuất của nhân dân và khách hàng trên địa bàn luôn đảm bảo, ổn định chất lượng, đáp ứng được 100% nhu cầu sử dụng nước sạch, góp phần vào công tác đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

Công tác quản lý, cải tạo, phát triển mạng lưới cấp nước và công tác giảm nước không doanh thu luôn được quan tâm đầu tư, thực hiện thường xuyên, góp phần đưa hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng hiệu quả.

Năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý ngày càng nâng cao, bám sát và đảm bảo yêu cầu công tác đề ra; kinh nghiệm thực tế tích lũy ngày càng nhiều.

Công ty luôn hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước; việc chăm lo chế độ, chính sách cho người lao động được đảm bảo và nâng cao, đời sống người lao động được cải thiện đáng kể.

## ***b. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:***

Nhiều giải pháp đồng bộ được triển khai mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cho đơn vị về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận trước thuế,...; hoàn thành tốt chỉ tiêu giảm thất thoát nước; đảm bảo duy trì chỉ tiêu 100% tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch trên địa bàn.

Phát huy cơ chế khoán sản phẩm cho nhóm và người lao động, gắn kết quả công việc với thu nhập, năng suất lao động và quyền lợi người lao động. Thường xuyên rà soát cơ cấu, chức năng nhiệm vụ của các phòng, ban, đội, sắp xếp bộ máy theo hướng tinh gọn, chuyên môn hoá, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới trong công tác quản lý nội bộ.

Tiếp tục xây dựng, ban hành và áp dụng nhiều quy định, quy chế quản lý nội bộ đã giúp nâng cao hiệu quả công tác quản lý; các hoạt động hợp tác trao đổi kỹ thuật, đầu tư, ứng dụng tiến ích của công nghệ thông tin đã được triển khai ngày càng có chất lượng và đi vào chiều sâu.

Công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng đang được tích cực triển khai; việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tiến ích công nghệ thông tin đã bước đầu hỗ trợ hiệu quả cho công tác quản lý, phục vụ khách hàng.

## **2. Tình hình tài chính:**

### ***a. Tình hình tài sản:***

Tổng giá trị tài sản năm 2023 là 369.379 triệu đồng, giảm 14.024 triệu đồng (3,66%) so với năm 2022. Về cơ cấu, tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng 47,54%, chủ yếu là tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu ngắn hạn, hàng tồn kho,... Năm 2023, tài sản cố định mới tăng 42.389 triệu đồng; trong đó, 38.730 triệu đồng là đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành các hệ thống ống cấp nước và phát triển mạng lưới cấp nước nhằm đảm bảo nhu cầu cung cấp nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất kinh doanh trên địa bàn đồng thời làm giảm tỷ lệ thất thoát nước trong khu vực quản lý; còn lại 3.660 triệu đồng là tài sản tăng do mua sắm.

Hàng tồn kho cuối năm 2023 tăng 20,31% so với năm 2022 và vòng quay hàng tồn kho tăng từ 16,39 lên 18,51 lần; giá trị hàng tồn kho của Công ty là khá cao nhằm mục đích cung cấp kịp thời vật tư thi công các công trình trong 6 tháng cuối năm 2023 và đầu năm 2024 để thực hiện kế hoạch đầu tư, phát triển mạng lưới, nâng cấp hệ thống cấp nước, sửa chữa ống mục, chống thất thoát nước. Mặt khác, nguyên nhân hàng tồn kho nhiều còn do Công ty xác định lại chi phí dở dang nước sạch cuối năm và phân bổ lại giá vốn tương ứng với doanh thu nước sạch đã hạch toán theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, với tổng giá trị chi phí dở dang tại thời điểm cuối năm 2023 là 10.900 triệu đồng.

### ***b. Tình hình nợ phải trả:***

- Hệ số thanh toán ngắn hạn: 1,53 lần
- Hệ số thanh toán nhanh: 1,34 lần
- Hệ số Nợ/Tổng Tài sản: 33,78%
- Hệ số Nợ/Vốn Chủ sở hữu: 51,02%

Công ty sử dụng nguồn vốn hiệu quả, đồng vốn được bảo toàn, đảm bảo khả năng chi trả cho các khoản nợ đến hạn.

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng đáp ứng chủ trương xây dựng đô thị thông minh luôn được Công ty quan tâm chỉ đạo thực hiện thông qua chương trình, kế hoạch và lộ trình thực hiện cụ thể hàng năm. Đồng thời luôn được Công ty xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong điều kiện yêu cầu về chất lượng phục vụ khách hàng ngày càng phải nâng cao, trình độ khoa học công nghệ ngày càng phát triển.

Công ty luôn chủ động học hỏi, tìm hiểu và ứng dụng các giải pháp sáng tạo, mô hình hay, hiệu quả trong công tác cải cách thủ tục hành chính và chăm sóc khách hàng, là một trong những đơn vị đi đầu trong nhiều hoạt động cải tiến nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý như: phát triển hoạt động trung tâm vận hành mạng lưới cấp nước (NOC), hoàn thành xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, áp dụng hiệu quả mô hình 5S, áp dụng chữ ký số và chữ ký điện tử trong việc xử lý văn bản nội bộ của Công ty, đẩy mạnh các dịch vụ trực tuyến,...; đồng thời đã ứng dụng nhiều tiện ích công nghệ thông tin, phần mềm trong công tác quản lý và phục vụ khách hàng, tạo tiền đề quan trọng cho công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng theo chiều sâu.

Hoàn thành số hoá dữ liệu cho hợp đồng sử dụng nước. Từ tháng 6/2023, Công ty triển khai và áp dụng hợp đồng cấp nước điện tử. Công tác cập nhật số định danh cá nhân của từng hộ gia đình, Công ty đạt 74,84% mã định danh, đã vượt chỉ tiêu mà SAWACO đề ra trong năm 2023 (70%).

Phối hợp với Thành phố, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác cải tạo ống mục và phát triển các tuyến ống cấp nước thuộc dự án hệ thống đường sắt đô thị Metro Bến Thành - Suối Tiên. Phối hợp với Công an Quận 1 và cảnh sát phòng cháy chữa cháy TP.HCM đảm bảo cung cấp nước để diễn tập chữa cháy, cứu nạn nhà ga trung tâm tuyến Metro số 1 với quy mô lớn nhất năm của Thành phố. Bên cạnh đó, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục, ổn định phục vụ các sự kiện quan trọng của đất nước và Thành phố, đặc biệt là cấp nước cho đường hoa Nguyễn Huệ vào dịp tết Nguyên đán hằng năm.

Cán bộ quản lý và công nhân lao động được quan tâm đào tạo, ngày càng trưởng thành trong công việc, có những chuyển biến rõ rệt, tích cực trong nhận thức và hành động đối với công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng. Lực lượng lao động cũng ngày càng được sắp xếp hợp lý, tinh gọn hơn góp phần nâng cao năng suất lao động và nâng cao thu nhập.

Công tác thông tin, tuyên truyền, xây dựng hình ảnh đơn vị ngày càng được quan tâm và triển khai thường xuyên, tạo điều kiện để khách hàng nắm bắt thông tin, tương tác, trao đổi, phản ánh, từ đó góp phần giải quyết thỏa đáng các yêu cầu của khách hàng trong quá trình cung cấp và sử dụng nước.

Công tác xây dựng công sở văn minh, sạch đẹp được Ban lãnh đạo Công ty duy trì, tạo môi trường làm việc thân thiện, góp phần nâng cao ý thức, tinh thần làm việc và thái độ phục vụ khách hàng.

**4. Các kế hoạch, định hướng của Công ty trong năm 2024:** (Các chỉ tiêu trên sẽ được trình lên Đại hội đồng cổ đông trong tháng 4/2024).

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ tăng trưởng năm 2024 so với năm 2023 (%)
		(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)
1	Sản lượng nước mua sỉ	Triệu m <sup>3</sup>	40,935	42,197	103,1
2	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	35,709	36,500	102,2
3	Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	527.271	544.033	103,2
4	Giá bán bình quân	Đồng	14.765,7	14.905	100,9
5	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,55	100	-
6	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100	100	-
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	12,77	13,5	-
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	54.732	55.000	100,5
9	Cổ tức	%/mệnh giá	Dự kiến 13,5	Dự kiến 13,5	-

**\* Kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm và sửa chữa năm 2024:**

Số TT	Tổng nguồn vốn	Tổng vốn đầu tư (triệu đồng)	Kế hoạch năm 2024		
			Khối lượng (mét)	Giá trị khối lượng (triệu đồng)	Giá trị giải ngân (triệu đồng)
		<b>170.477</b>	<b>10.871</b>	<b>129.522</b>	<b>96.659</b>
1	Vốn kinh doanh	79.584	7.242	48.899	34.229
2	Vốn sửa chữa	90.893	3.629	80.623	62.430

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:** Không có

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

##### **1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:**

Hoạt động sản xuất kinh doanh đã có nhiều chuyển biến tích cực, khởi sắc và đã đạt được một số kết quả khả quan, làm đà phục hồi và phát triển tăng trưởng cho các năm tiếp theo. Công tác tài chính, kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; đảm bảo mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn.



Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty báo cáo Hội đồng quản trị xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

Việc công bố thông tin luôn tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

Công ty đã ý thức việc đầu tư nâng cao chất lượng phục vụ, sẵn sàng đáp ứng mọi nhu cầu sử dụng nước của khách hàng; duy trì tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch 100% toàn địa bàn Công ty quản lý.

## **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:**

Ban Giám đốc đã thực hiện công tác điều hành đúng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định; đồng thời có sự phối hợp chặt chẽ nhằm hoàn thành chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao; chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành; đề ra những biện pháp, giải pháp tích cực để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:**

Dự báo năm 2024 tiếp tục là một năm đầy khó khăn, thách thức, do vậy triển vọng kinh tế Việt Nam trong năm 2024 có thể chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố hơn. Trong khi đó, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường, ảnh hưởng nặng nề hơn.

Để đạt mục tiêu đề ra trong năm 2024, HĐQT sẽ tập trung vào những kế hoạch, định hướng sau:

- Triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, trong đó tập trung hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp nước trên địa bàn, đảm bảo có sự tăng trưởng trong hoạt động kinh doanh, đưa Công ty phát triển theo định hướng đề ra.

- Bảo đảm hoạt động cung cấp nước liên tục, an toàn đến cho khách hàng; tập trung đẩy mạnh các hoạt động giảm thất thoát nước đến cuối năm 2024 tỷ lệ thất thoát nước dưới 13,5%, phấn đấu giảm so với lộ trình kế hoạch giảm thất thoát nước theo chương trình đề ra; tăng cường quản lý, giám sát đẩy nhanh các dự án đầu tư xây dựng, sửa chữa đảm bảo thực hiện chỉ tiêu 100% hộ dân được cung cấp nước sạch; đẩy nhanh các dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, văn phòng điện tử,... góp phần thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, phục vụ công tác quản lý.

- Nâng cao năng lực quản trị và quản lý doanh nghiệp trên cơ sở vận dụng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức để vận hành hiệu quả và phù hợp với định hướng phát triển của Công ty. Chú trọng công tác tạo dựng nền tảng hỗ trợ và củng cố văn hoá doanh nghiệp, tác phong làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả. Các hoạt động kinh doanh và tác nghiệp hàng ngày của Công ty phù hợp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

## **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **1. Hội đồng quản trị:**

#### **a. Thành viên và cơ cấu HĐQT:**

Số lượng cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu của các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 5 năm (2022 – 2027) đến thời điểm lập báo cáo như sau:

Giá trị cổ phần: 10.000 đồng/CP

Số TT	Họ và tên	Chức danh HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
1	Bà Phạm Thị Thanh Vân	Chủ tịch HĐQT (kể từ ngày 21/4/2022)	1.400	0,015	1.658.000 (Đại diện vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV)	17,71	
2	Ông Nguyễn Doãn Xã	Thành viên/ Giám đốc (kể từ ngày 21/4/2022)	-	-	1.658.000 (Đại diện vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV)	17,71	
3	Bà Nguyễn Thị Bảo Châu	Thành viên (kể từ tháng 4/2022)	-	-	1.658.700 (Đại diện vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV)	17,72	Hiện là Trưởng ban Kiểm toán nội bộ Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV; Là thành viên BKS CTCP Cấp nước Trung An và CTCP Cấp nước Chợ Lớn.
4	Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt	Thành viên (kể từ tháng 4/2022)	-	-	-	-	Hiện là Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy/Trưởng phòng Tổ chức – Nhân sự Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV;

Số TT	Họ và tên	Chức danh HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
							Là thành viên HĐQT CTCP Cấp nước Tân Hòa.
5	Ông Trần Quang Phương	Thành viên (kể từ tháng 4/2022)	-	-	936.000 (Đại diện vốn góp của Ngân hàng TMCP Đông Á)	10,00	Hiện là Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á.
6	Ông Tạ Chương Lâm	Thành viên (kể từ tháng 4/2022)	-	-	-	-	Hiện là Giám đốc Khối quản trị nguồn nhân lực Ngân hàng TMCP Đông Á; Là thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á.
7	Ông Hồ Lê Minh	Thành viên (kể từ tháng 4/2022)	488.550	5,13	-	-	Hiện là thành viên HĐQT CTCP Công trình Giao thông Công chánh; Là thành viên HĐQT CTCP Cấp nước Trung An.

**\* Nội dung liên quan thành viên và cơ cấu HĐQT:**

Trước đây, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, để hoàn thiện nhân sự tham gia Hội đồng quản trị với tư cách là thành viên Hội đồng quản trị độc lập, tại kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, Công ty đã triển khai việc mời cổ đông tham gia đề cử, ứng cử 02 thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2017 – 2022, nhưng không có cổ đông nào tham gia đề cử, ứng cử. Do đó, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ghi nhận (tại Nghị quyết và Biên bản Đại hội) về việc Công ty đã triển khai việc mời cổ đông tham gia đề cử, ứng cử 02

thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2017 – 2022, nhưng không có cổ đông nào tham gia đề cử, ứng cử.

Theo quy định của pháp luật, tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành đã tiến hành bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới (2022 - 2027) do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát hết nhiệm kỳ. Do đó, khi gửi thư mời họp cho cổ đông, Hội đồng quản trị đã gửi kèm các biểu mẫu, tài liệu có liên quan đến việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát để cổ đông thực hiện quyền đề cử, ứng cử của mình. Cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập được quy định cụ thể trong tài liệu đại hội. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành không nhận được hồ sơ đề cử, ứng cử của cổ đông.

Theo tình hình thực tế, không có cổ đông đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị thỏa điều kiện là thành viên độc lập và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã bầu 7 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 5 năm (2022 – 2027), nên hiện tại cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành không có thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 4 Điều 276 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Do vậy, thực tế trong quá trình hoạt động, mặc dù đã quan tâm thực hiện việc mời thành viên tham gia Hội đồng quản trị với tư cách thành viên độc lập, nhưng Công ty chưa tìm được nhân lực đảm đương vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập để thực hiện quy định về số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

**b. Các tiểu ban thuộc HĐQT:** Không có

Năm 2020, Công ty có thành lập Bộ phận kiểm toán nội bộ theo quy định tại Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ.

**c. Hoạt động của HĐQT:**

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã điều hành hoạt động của Công ty thông qua 05 phiên họp Hội đồng quản trị và các ý kiến biểu quyết bằng văn bản giữa các phiên họp (bao gồm 12 lần lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản). Các hồ sơ tổ chức lấy ý kiến biểu quyết này được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và có sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty (các hồ sơ lấy ý kiến Hội đồng quản trị đều được gửi cho các thành viên Ban kiểm soát theo đúng thể thức, nội dung và thời hạn như đối với các thành viên Hội đồng quản trị).

Nội dung chủ yếu của các phiên họp và các hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết của Hội đồng quản trị bao gồm:

- Các nội dung liên quan đến việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm;
- Các nội dung liên quan đến hợp đồng mua bán sỉ nước sạch giữa Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn;
- Các nội dung liên quan đến lương, thưởng, phúc lợi cho người lao động;
- Các nội dung liên quan đến công tác quản lý, điều hành khác.

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành 41 nghị quyết và 05 quyết định liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023 đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị đã ban hành, các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành đơn vị và dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty báo cáo Hội đồng quản trị xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

Việc công bố thông tin luôn tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị đã cùng Ban Giám đốc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 theo đúng quy định và ban hành Nghị quyết với nội dung chủ yếu như sau:

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung thông qua
1	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2023	24/4/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2022.</li> <li>- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022; báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán và Báo cáo của kiểm toán độc lập.</li> <li>- Thông qua việc trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2022.</li> <li>- Thông qua việc phân phối lợi nhuận còn lại từ năm 2021 trở về trước (thực hiện trong năm 2023).</li> <li>- Thông qua Định hướng phát triển và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu và các giải pháp cho phù hợp với tình hình thực tế trong năm 2023.</li> <li>- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2023.</li> <li>- Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị/ Thư ký HĐQT năm 2023.</li> <li>- Thông qua báo cáo tình hình thực hiện Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2022; thông qua đơn giá Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2023 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo, ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch (điều chỉnh) năm 2023 giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV.</li> </ul>

**d. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành:** Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của HĐQT.

**e. Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT:** Không có.

**f. Đào tạo quản trị Công ty:** (Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm).

Năm 2023, các thành viên HĐQT, BKS, Ban giám đốc, Kế toán trưởng và Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty được tạo điều kiện tham dự các chương trình đào tạo ngắn hạn thuộc lĩnh vực liên quan khác.

## 2. Ban kiểm soát:

### a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Số lượng cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu của các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 5 năm (2022 – 2027) đến thời điểm lập báo cáo như sau:

Giá trị cổ phần: 10.000 đồng/CP

Số TT	Họ và tên	Chức danh BKS	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Trưởng BKS (kể từ ngày 21/4/2022)	1.000	0,011	-	-	-
2	Bà Phạm Thị Phương Linh	Thành viên (kể từ tháng 4/2022)	-	-	-	-	Hiện là Phó Trưởng phòng Kế toán – Tài chính Hội sở Ngân hàng TMCP Đông Á;  Là thành viên BKS CTCP Cấp nước Phú Hoà Tân, CTCP Cấp nước Nhà Bè, CTCP Cấp nước Gia Định;  Là thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á.

Số TT	Họ và tên	Chức danh BKS	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
3	Bà Phạm Thiên Trinh	Thành viên (kể từ tháng 4/2022)	-	-	-	-	Hiện là Chuyên viên Phòng Kế toán – Tài chính Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV.

**b. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Năm 2023, Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và hoạt động SXKD của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của Công ty.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp của Ban kiểm soát bao gồm:

- Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm;
- Thẩm định báo cáo tài chính năm của Công ty;
- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và tình hình SXKD của Công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban Giám đốc.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát:**

**a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

**\* Đối với thù lao:**

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2023 như sau:

- Thành viên HĐQT : 7.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng.

(Riêng Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS do đảm nhận công tác chuyên trách nên không nhận thù lao).

**\* Đối với tiền lương:**

- Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS (không hưởng thù lao) hưởng lương chuyên trách theo hệ thống thang bảng lương của doanh nghiệp (áp dụng Thông tư 17/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/4/2015 và Thông tư 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 01/9/2016).

- Các thành viên trong Ban Giám đốc hưởng lương người quản lý chuyên trách theo hệ thống thang bảng lương của doanh nghiệp (áp dụng Thông tư 17/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/4/2015 và Thông tư 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 01/9/2016).

**\* Đối với tiền thưởng:**

Căn cứ lợi nhuận sau thuế và sau khi đã trích các quỹ theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định quỹ thưởng cụ thể cho Ban quản lý, điều hành. Căn cứ quỹ thưởng do Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty sẽ phân phối cho các thành viên.

**\* Các lợi ích khác:**

Ngoài tiền lương, thù lao, tiền thưởng đã trình bày trên, người quản lý công ty được trang bị các phương tiện và dụng cụ làm việc để phục vụ công tác theo quy định.

**b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên): Không có

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
-	-	-	-	-	-	-	-

**c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

\* Giao dịch giữa Công ty và cổ đông lớn tập trung vào các hợp đồng mua bán sỉ nước sạch; hợp đồng thuê lại tài sản (mạng lưới cấp nước cấp 3) để hoạt động và khai thác; kiểm tra, sửa chữa đồng hồ nước; cụ thể như sau:

STT	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Công ty	Nội dung giao dịch
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	Cổ đông lớn và có 3 thành viên đại diện vốn góp tham gia HĐQT	Hợp đồng thuê tài sản hoạt động, giao dịch phát sinh năm 2023 với giá trị (chưa bao gồm VAT) là 1.001.033.470 đồng.
2	-nt-	-nt-	Bản thoả thuận về Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 1 đến kỳ 12 năm 2023, giá trị hợp đồng chưa gồm VAT là 277.135.103.736 đồng (đơn giá 6.077,07đ/m <sup>3</sup> ). Công ty đang trong quá trình xin thông qua việc điều chỉnh đơn giá mua sỉ năm 2023 từ 6.770,07 đ/m <sup>3</sup> lên mức 7.091,65



STT	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Công ty	Nội dung giao dịch
			đ/m3. Giá trị hợp đồng phát sinh năm 2023 sau khi điều chỉnh là 290.299.089.730 đồng.
3	-nt-	-nt-	Biên bản cuộc họp ngày 01/08/2023 giữa Tổng Công ty và Công ty về việc rà soát chi phí mua sỉ (giá vốn nước sạch) sau thời điểm cổ phần hóa, đến khi mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng thời điểm 2014 với giá trị phải thanh toán chưa bao gồm VAT là 10.294.666.307 đồng.
4	-nt-	-nt-	Biên bản cuộc họp ngày 24/05/2023 giữa Tổng Công ty và Công ty về việc rà soát doanh thu tiền nước, giá vốn nước sạch tính đến thời điểm cổ phần hóa thời điểm 2007 với giá trị phải thanh toán chưa bao gồm VAT là 3.169.758.437 đồng.
5	-nt-	-nt-	Thực hiện kế hoạch và thỏa thuận hợp tác truyền thông năm 2023 với giá trị chưa VAT: 101.036.364 đồng.

\* Giao dịch giữa Công ty và đơn vị có liên quan của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV, cụ thể như sau:

STT	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Công ty	Nội dung giao dịch
1	Công ty Cổ phần Cơ khí Công trình Cấp nước	Đơn vị có liên quan của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Hợp đồng về việc kiểm tra sửa chữa đồng hồ nước cơ khí và đồng hồ nước có cơ cấu điện tử, giao dịch phát sinh năm 2023 (chưa bao gồm VAT) là 379.227.000 đồng.
2	Công ty TNHH MTV Nước ngầm Sài Gòn	Đơn vị có liên quan của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Hợp đồng về việc sửa chữa và kiểm định đồng hồ nước, giao dịch phát sinh năm 2023 (chưa bao gồm VAT) là 131.800.000 đồng.

Các hợp đồng, giao dịch trên đều được thông qua HĐQT và được sự giám sát của Ban kiểm soát trước khi tiến hành ký kết.

**d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán:

Trích văn bản số 220324.003/BCTC.FIS1 ngày 22/3/2024 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành (đính kèm).

### Ý kiến của kiểm toán viên:

“ Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Đính kèm)

Trên đây là Báo cáo thường niên về hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành trong năm 2023./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Chủ tịch HĐQT TCT Cấp nước Sài Gòn; ”đề báo cáo”
- Các thành viên HĐQT Công ty;
- Các thành viên BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Doãn Xã

